

Số: 137/2026/QĐST-HNGĐ

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 7 năm 2026*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 450/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2026, giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Trần Văn S, sinh năm 1983; CCCD số 077083000568 do Cục Trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/3/2024.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số C N, ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; CCCD số 036180001681 do Cục Trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/8/2021.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 1/287, ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số C N, ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về hôn nhân: Ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị H không có con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Trần Văn S tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0038641 ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Trả lại cho ông Trần Văn S số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp.HCM;
- VKSND khu vực 13-Tp.HCM;
- THADS Tp.HCM  
(Phòng THADS khu vực 13-Tp.HCM);
- UBND xã Long Hải, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Duy**